TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2019/HS-ST
Ngày: 29-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Triệu Văn Giản.

Bà Trịnh Thị Kim Cúc.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2019 tại Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Tiến N** - sinh năm 1997 tại: Thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 98B/109 đường B, phường B1, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 14/450 đường B, A, xã H, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến L và bà Trần Thị Đ; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17-11-2018, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 23-11-2018 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Chị Nguyễn Thị T - sinh năm 1983; nơi cư trú: Số 19 đường T, phường H, thành phố Đ, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Trần Q - sinh năm 1968; nơi cư trú: Số 12/104 đường B, phường B1, thành phố Đ, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Chị Nguyễn Thị S - sinh năm 1981; nơi cư trú: Xóm 3 B, huyện T, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 13-11-2018, Nguyễn Tiến N đi bộ lang thang mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến trước cửa số nhà 4 đường X phường V, thành phố Đ, N phát hiện trước cửa nhà có dựng 01 xe máy Honda SH Mode màu vàng nâu biển kiểm soát: 18B1 - 41067 của chị Nguyễn Thị T không khóa, không có người trông coi. N đi đến dắt chiếc xe máy xuống lòng đường rồi dắt đến quán gửi xe ở Lô 17/2 đường T, thành phố Nam Định của anh Đào Xuân Tr. N không nói cho anh Tr biết chiếc xe máy này là tài sản trộm cắp. Anh Tr ghi vé xe số 38 đưa cho N. Đến khoảng 20 giờ 15 phút ngày 16-11-2018, N đến quán của anh Tr lấy xe, khi N vừa dắt xe ra khỏi cửa quán thì bị tổ công tác Đội cảnh sát hình sự Công an thành phố Nam Định phát hiện, đưa N cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở để làm việc. Kiểm tra trong cốp xe máy Honda SH Mode biển kiểm soát: 18B1 - 41067, chị T có để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A6 Plus Gold màu vàng số IMEI: 356472092928101 và một số tài sản cá nhân khác. Ngày 17-11-2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Tiến N. Tại cơ quan điều tra, N đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Nam Định kết luận: Xe máy Honda SH Mode biển kiểm soát: 18B1 - 41067 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A6 Plus Gold màu vàng số IMEI: 356472092928101 có tổng trị giá là 45.000.000 đồng. Sau khi định giá, cơ quan điều tra đã trả cho chị Nguyễn Thị T số tài sản cùng toàn bộ giấy tờ trên. Chị T nhận lại tài sản và không có ý kiến gì khác.

Quá trình điều tra Nguyễn Tiến N còn khai nhận và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã điều tra làm rõ trước đó N còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 03-9-2018, N phát hiện anh Trần Q có dựng trước cửa nhà chiếc xe máy Honda Airblade màu vàng đồng biển kiểm soát: 18L1 - 22440 không khóa, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa. N đi đến

dắt chiếc xe máy trên ra đầu ngõ 104 đường B rồi nổ máy đi xe đến khu đô thị V, thành phố Nam Định, N dừng xe tháo biển kiểm soát: 18L1 - 22440 vất vào bụi cỏ ven đường (chiếc biển kiểm soát này cơ quan điều tra không thu hồi được) rồi tiếp tục điều khiển xe đến gửi ở quán của anh Đào Xuân Tr. Sau đó N lên mạng xã hội facebook mua 01 biển kiểm soát giả "18B1 - 16823" của một người không quen biết rồi lắp vào xe máy Honda Airblade trên và bọc 01 lớp nilong màu đen lên thân xe rồi sử dụng chiếc xe máy này làm phương tiện đi lại.

Quá trình điều tra, ông Nguyễn Văn L - bố đẻ của N đã giao nộp cho cơ quan điều tra chiếc xe máy trên. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Nam Định kết luận: Chiếc xe máy Honda Airblade của anh Trần Q có trị giá 30.000.000 đồng. Sau khi định giá, cơ quan điều tra đã trả cho anh Trần Q. Anh Q nhận lại tài sản và không có ý kiến gì khác.

Vụ thứ hai: Khoảng 09 giờ ngày 11-9-2018, N phát hiện trên lòng đường sát vỉa hè vườn hoa đối diện số nhà 5 đường Đ, phường V, thành phố Đ có dựng 01 xe máy Honda Vision màu xanh, biển kiểm soát: 18F1 - 17779 của chị Nguyễn Thị S không khóa càng, không khóa cổ. N đã đi đến dắt chiếc xe đến gửi ở quán gửi xe của anh Đào Xuân Tr. Sau đó N ra khu vực Quảng Trường B, thành phố Đ nhờ thợ đánh cho chìa khóa xe, rồi lên mạng xã hội tìm và bán xe Honda Vision trên cho anh Nguyễn Văn H - sinh năm 1995, trú tại: Thôn H, xã H1, huyện B, tỉnh Nam Định với giá 4.200.000 đồng, N nói với anh H là xe bị mất giấy tờ. Sau đó anh H bán lại xe trên cho anh Phạm Chí H1 - sinh năm 1991, trú tại: Xóm T, xã M, huyện B, tỉnh Nam Định với giá 8.000.000 đồng. Anh H1 sau đó bán lại xe cho anh Nguyễn Văn H2 - sinh năm 1994, trú tại: Thôn X, xã N, huyện Y, tỉnh Nam Định với giá 9.000.000 đồng. Anh H2 đem chiếc xe máy trên đổi cho anh Nguyễn Văn C - sinh năm 1989, trú tại: Xóm 3, xã S, huyện T, tỉnh Nam Định lấy 01 con chó Alaska và 1.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, anh C đã tự giác giao nộp 01 xe máy Honda Vision màu xanh biển kiểm soát: 18F1 - 17779 là vật chứng của vụ án. Ông Nguyễn Văn L đã tự nguyện giao nộp 4.200.000 đồng; anh Nguyễn Văn H đã giao nộp 3.800.000 đồng; anh Phạm Chí H1 đã giao nộp 1.000.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã trả lại toàn bộ số tiền trên (tổng là 9.000.000 đồng) cho anh Nguyễn Văn C. Anh C đã nhận lại tài sản và các bên không có đề nghị gì khác.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Nam Định kết luận: Chiếc xe máy Honda Vision biển kiểm soát: 18F1 - 17779 có trị giá 20.000.000 đồng. Sau khi định giá, cơ quan điều tra đã trả cho chị Nguyễn Thị S. Chị S nhận lại tài sản và không có ý kiến gì khác.

Đối với ông Nguyễn Tiến L - bố đẻ của Nguyễn Tiến N không biết chiếc xe Honda AirBlade mà N mang về nhà sử dụng là do N trộm cắp mà có và đã tự nguyện giao nộp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định không đề cập vấn đề xử lý.

Đối với các anh Đào Xuân Tr, anh Nguyễn Văn H, anh Phạm Chí H1, anh Nguyễn Văn H2, anh Nguyễn Văn C khi giao dịch mua bán xe đều không biết là tài sản do N trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định không đặt ra vấn đề xử lý.

Ngoài 03 vụ trộm cắp tài sản trên, Nguyễn Tiến N còn khai nhận đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản khác trên địa bàn thành phố Nam Định, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng cuối tháng 8 năm 2018, tại khu vực đường C, khu đô thị V, phường V, thành phố Đ, N trộm cắp chiếc xe máy điện, loại xe ruồi màu vàng đen, không nhớ biển kiểm soát. Sau khi trộm cắp được chiếc xe máy điện này, N đã bán cho một cửa hàng buôn bán xe máy điện cạnh quán Internet tại số 90 đường B, phường B1, thành phố Nam Định.

Vụ thứ hai: Khoảng cuối tháng 9 năm 2018, tại khu vực đường L, xã X, thành phố Đ, N trộm cắp chiếc xe máy điện nhãn hiệu X-man, màu cam đen, không nhớ biển kiểm soát. Sau khi trộm cắp được chiếc xe máy điện này, N đã bán cho một cửa hàng buôn bán xe máy điện cạnh quán Internet tại số 90 đường B, phường B1, thành phố Nam Định.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã xác minh nhưng không xác định được bị hại và chưa thu hồi được vật chứng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã tách ra để tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Bản cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 18-01-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Nguyễn Tiến N về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Nguyễn Tiến N tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Do đó Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến N phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Phạt bị cáo Nguyễn Tiến N từ 27 tháng tù đến 33 tháng tù. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Tiến N nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tiến N; các bị hại là chị Nguyễn Thị T, anh Trần Q, chị Nguyễn Thị S không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Tiến N phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Ngày 03-9-2018, Nguyễn Tiến N đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của của anh Trần Q 01 xe máy Honda Airblade biển kiểm soát: 18L1 - 22440 trị giá 30.000.000 đồng; Ngày 11-9-2018, Nguyễn Tiến N đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị S 01 xe máy Honda Vision biển kiểm soát: 18F1 - 17779 trị giá 20.000.000 đồng và ngày 13-11-2018, Nguyễn Tiến N đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của của chị Nguyễn Thị T 01 chiếc xe máy Honda SH Mode biển kiểm soát: 18B1 - 41067 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A6 Plus Gold màu vàng có tổng trị giá 45.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến N là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi trộm cắp tài sản của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 95.000.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Tiến N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về các tình tiết tăng nặng: Bị cáo 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và bị pháp luật nghiêm cấm,

gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn thành phố. Tuy nhiên, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử sẽ xử phạt bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả lại các bị hại. Các bị hại là chị Nguyễn Thị T, anh Trần Q, chị Nguyễn Thị S đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc biển kiểm soát xe máy "18B1 - 16823" bị cáo Nguyễn Tiến N mua để gắn vào chiếc xe máy Honda Airblade của anh Trần Q là biển số giả nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tiến N bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến N 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 17-11-2018.

2. Xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc biển kiểm soát xe máy "18B1 - 16823".

(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24-01-2019).

3. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Bị cáo Nguyễn Tiến N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Tiến N được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại là chị Nguyễn Thị T, anh Trần Q, chị Nguyễn Thị S được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Thị Thu Định

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.